TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LẠC** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lạc, ngày 30 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Sùng Thị T**, sinh năm 1997;

Bị đơn: Anh **Ma Văn H**, sinh năm 1996;

Cùng địa chỉ: Xóm N, thị trấn B, huyện A, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sùng Thị T và anh Ma văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Sùng Thị T và anh Ma văn H cùng thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Giao con chung là cháu Ma Văn T, sinh ngày 02/10/2014 và cháu Ma Bảo A, sinh ngày 03/4/2016 cho anh Ma Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Sùng Thị T cấp dưỡng cho cả hai con là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi. Người

không trực tiếp nuôi con có quyền thăm non con không ai được phép cản trở

2.3. Về tài sản chung, nợ chung:

Chị Sùng Thị T và anh Ma văn H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí vụ án:

Chị Sùng Thị T và anh Ma văn H phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Chị Sùng Thị T và anh Ma văn H thống nhất thỏa thuận: Chị Sùng Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con trong trường hợp thuận tình ly hôn.

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Sùng Thị T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ nhà nước và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ nhà nước.

Chị Sùng Thị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001233 ngày 30/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Chị Sùng Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Bảo Lạc;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lạc;
- UBND thị trấn B, huyện Ac;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Doanh Thị Mây